

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm,
06 tháng đầu năm 2025**

Căn cứ Thông báo số 08/TB-TTHĐND ngày 26/5/2025 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 10 HĐND huyện Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

UBND huyện Đắk Tô báo cáo tình hình, kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn huyện cho Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV - Kỳ họp thứ mười như sau:

I. VIỆC THAM MƯU BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền: Hàng năm, căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND huyện ban hành Chương trình tiết kiệm chống lãng phí để triển khai thực hiện tiết kiệm chống lãng phí theo quy định. Huyện không ban hành các văn bản quy định về định mức và chế độ chính sách chi.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nhằm ngăn chặn và đẩy lùi việc lãng phí trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước và tài nguyên thiên nhiên; trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Huyện đã thường xuyên tổ chức lồng ghép vào các hội nghị để quán triệt nội dung thực hành Luật tiết kiệm chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn huyện. Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trực thuộc và nhân dân thực hiện tiết kiệm chống lãng phí thông qua các chương trình trên đài truyền thanh địa phương.

Tiếp tục tổ chức, quán triệt và triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động các chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về

việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí

UBND huyện Đăk Tô tập trung tổ chức thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách ngay từ các tháng đầu năm. Để nâng cao ý thức trách nhiệm của các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngay từ đầu năm ngân sách UBND huyện đã xây dựng chương trình tiết kiệm chống lãng phí theo từng nội dung, lĩnh vực, làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức xây dựng chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi, lĩnh vực ngành, đơn vị mình quản lý; đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Huyện đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thực hiện cơ chế một cửa tại các xã, thị trấn phục vụ cho công tác triển khai thực hiện cải cách hành chính, rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính; Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện.

Các đơn vị thuộc huyện quản lý đã xây dựng chương trình chi tiết về thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho cơ quan đơn vị mình trong các năm 2025; đồng thời triển khai thực hiện chương trình đã xây dựng. Tất cả các cơ quan đơn vị đã quán triệt cho toàn bộ cán bộ, đảng viên trong cơ quan nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, sử dụng tài sản của địa phương cũng như của cơ quan đồng thời nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của tổ chức đoàn thể trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

II. TÌNH HÌNH, THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Địa phương không ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Đã và đang triển khai thực hiện chi trả các chế độ, chính sách và các nội dung chi của kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về tiêu chuẩn định mức do ngành cấp trên ban hành.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) Công tác lập dự toán:

- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH11 ngày 25/6/2016;

- Căn cứ Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐ, ngày 09/12/2021 ban hành quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025. Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Kon Tum

- Căn cứ Chỉ thị hàng năm của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước. UBND huyện Đắk Tô về việc triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Đăng ký, tham gia thảo luận về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm với các Sở Ban ngành theo quy định.

b) Công tác thẩm định, phân bổ dự toán:

- Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Thông báo của Sở tài chính tỉnh Kon Tum về việc chỉ tiêu hướng dẫn dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

- Trên cơ sở kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; nhiệm vụ trọng tâm được UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị. UBND huyện. UBND huyện giao cơ quan tham mưu (phòng Tài chính - kế hoạch huyện) thẩm định dự toán do các đơn vị lập theo nhiệm vụ và định mức tiêu chuẩn hiện hành, báo cáo UBND huyện làm cơ sở trình HĐND huyện theo quy định. Trong đó ưu tiên cho các lĩnh vực chi như sự nghiệp giáo dục và đào tạo (*không thấp hơn dự toán tỉnh giao*). Sự nghiệp môi trường; đảm bảo xã hội, an ninh quốc phòng...Thực hiện trừ tiết kiệm 10% dự toán đầu năm để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định.

Về chi tiêu hội nghị, công tác phí trong năm 2024 thực hiện chi đúng theo chế độ quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong mức áp dụng trên địa bàn tỉnh.

c) Công tác quyết toán.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước. Công văn của Bộ Tài chính và Kho bạc nhà nước hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm lập và gửi báo cáo quyết toán hàng năm. Thông tư 137/2017/TT-BTC, ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thông báo và tổng hợp quyết toán năm. UBND huyện giao cho cơ quan tham mưu (*phòng Tài chính – Kế hoạch huyện*) tổ chức thực hiện

xét duyệt, thông báo và thẩm tra quyết toán của một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn hàng năm, lập báo cáo quyết toán và công khai báo cáo quyết toán ngân sách năm theo quy định.

d) Công tác thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và Điều 4 Nghị định số 84/2014/NĐCP ngày 08/9/2012

Thực hiện tốt các quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai đúng theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện công khai dự toán đúng luật Ngân sách Nhà nước quy định.

3. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt và quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công

a) Công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công

Trên cơ sở định mức vốn được tỉnh giao và dự kiến khả năng nguồn thu của huyện, UBND huyện đã lập, trình HĐND huyện thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Các dự án được thẩm định, phê duyệt: Từ ngày 01/01/2025 đến 30/4/2025, thẩm định, phê duyệt 02 dự án thực hiện kế hoạch đầu tư với tổng mức đầu tư là 23.494 triệu đồng; Số kinh phí tiết kiệm qua thẩm định, phê duyệt 0 đồng; Ước thực hiện đến 30/6/2024 thẩm định, phê duyệt thẩm định, phê duyệt 04 dự án với tổng mức đầu tư là 389.094 triệu đồng thực hiện kế hoạch đầu tư công

b) Việc giao kế hoạch đầu tư công hằng năm: Việc thực hiện phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Tô cho các đơn vị, địa phương là phù hợp với việc phân cấp; nhiệm vụ chi và đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ cho từng dự án, nhiệm vụ.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công hằng năm

Để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, UBND huyện đã thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn được giao, cố gắng hạn chế hết mức việc chuyển nguồn hoặc giải ngân không đạt kế hoạch vốn. Để thực hiện được mục tiêu đó, trong năm huyện luôn theo dõi, giám sát thông qua các báo cáo của các đơn vị, từ đó thông qua các cuộc họp thường kỳ đưa ra các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chỉ đạo các chủ đầu tư phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện rà soát các dự án công trình trong năm không có khả năng thực hiện hết

kế hoạch vốn sang những công trình có khả năng giải ngân kế hoạch vốn, đảm bảo sau khi điều chỉnh kế hoạch vốn giải ngân đạt kế hoạch đề ra. Đến nay không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

d) Công tác đấu thầu, chào hàng cạnh tranh trong lĩnh vực đầu tư: Công tác đấu thầu trong dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của các đơn vị: Thực hiện đúng theo Luật Đấu thầu 22, Nghị định 24/2024/NĐ-CP và Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đến nay, qua công tác đấu thầu giá trúng thầu giảm so với giá dự toán gói thầu giảm 195 triệu đồng.

e) Công tác quyết toán: Qua công tác quyết toán dự án hoàn thành, nhận thấy các đơn vị chủ đầu tư cơ bản đã thực hiện đúng các quy trình thủ tục đầu tư, chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quản lý đầu tư. Thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật từ khâu lập thủ tục đầu tư dự án, công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng công trình quá trình thực hiện công trình cho đến khâu dự án và lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Kết quả, đến nay không còn tình trạng tồn đọng hồ sơ và vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

4. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ lĩnh vực cụ thể

- Việc xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng CTMTQG: Để thực hiện nguồn vốn tiết kiệm, chống lãng phí; UBND huyện đã thực hiện đầu tư các dự án, chương trình tập trung không dàn trải và theo thứ tự ưu tiên, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ các CTMTQG đề ra.

- Tình hình THPTK - CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí CTMTQG, theo quy định của pháp luật THPTK - CLP, các văn bản quản lý và các chỉ tiêu, định mức, mục tiêu đã ban hành:

+ Đối với vốn đầu tư: Thực hiện đúng theo Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND, ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Từ ngày 01/01/2024 đến 30/4/2024 thẩm định, phê duyệt 17 dự án với tổng mức đầu tư là 26.973 triệu đồng; Số kinh phí tiết kiệm qua thẩm định, phê duyệt 0 đồng. Ước thực hiện đến 30/6/2024 thẩm định, phê duyệt 17 dự án với tổng mức đầu tư là 26.973 triệu đồng

+ Đối với nguồn sự nghiệp: Thực hiện đúng theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

a) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều bản: Văn bản số 474/UBND-KT, ngày 28/8/2018 về việc thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; Văn bản số 801/UBND-KT, ngày 03/12/2019 về việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Văn bản số 632/UBND-KTTH, ngày 31/8/2020 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công và đảm bảo vệ sinh môi trường tại trụ sở làm việc. Trong đó, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo tiêu chuẩn, định mức và thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết tại các quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý sử dụng tài sản công.

- Việc đầu tư mua sắm tài sản nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu, mua sắm thường xuyên; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng tiêu chuẩn, định mức được Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh phê duyệt. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Công tác quản lý sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các đơn vị: Văn phòng Huyện ủy, Văn phòng HĐND-UBND huyện và công tác quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện; Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện đảm bảo thực hiện đúng định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP; Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND, ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 296/QĐ-UBND, ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. Các đơn vị quản lý sử dụng xe ô tô đã thực hiện tốt các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc bảo quản phương tiện đi lại, sử dụng nhiên liệu theo đúng định mức tiêu hao. Công tác bố trí phương tiện đi lại thực hiện đúng mục đích, phục vụ thiết thực cho công việc, không có tình trạng sử dụng xe công sai mục đích.

- Về sửa chữa phương tiện đi lại: Được thực hiện căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ và các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

b) Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà, đất công vụ; công trình phúc lợi công cộng

Qua kiểm tra, rà soát công tác quản lý, sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện đúng theo phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Tô theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Trên địa bàn huyện không phát sinh các trường hợp sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không đúng mục đích.

c) Việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết tài sản công: Công tác quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện đúng quy định. Trên địa bàn huyện không có trường hợp các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

d) Việc xử lý tài sản các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản: Không phát sinh

đ) Việc tổ chức đấu thầu trong mua sắm thường xuyên: 06 tháng đầu năm 2025, thực hiện 01 gói thầu trong mua sắm thường xuyên. Đến nay, qua công tác đấu thầu giá trúng thầu giảm so với giá dự toán gói thầu giảm 5,8 triệu đồng.

6. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a) Tình hình quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong cơ quan nhà nước; trong đơn vị sự nghiệp công lập và trong các cơ quan, tổ chức khác.

Quản lý, sử dụng chặt chẽ số lượng biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội đặc thù. Trong năm, căn cứ các quyết định giao chỉ tiêu biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện phân bổ biên chế cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và hội đặc thù theo đúng quy định, không vượt quá tổng số biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện. Theo đó, công tác kiểm tra công vụ được duy trì thường xuyên, từ đó nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là ý thức chấp hành giờ giấc, thái độ làm việc, không uống rượu bia và các chất kích thích trước, trong giờ làm việc... được nâng lên đáng kể. Qua kiểm tra, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ bản chấp hành tốt giờ giấc làm việc, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả, bảo đảm tác phong, trang phục, lịch sự, thực hiện văn hóa ứng xử trong giao tiếp... Chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

b) Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách đối với những người dôi dư.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc nhằm ổn định tổ chức bộ máy và hoạt động; bảo đảm tinh gọn, có hiệu lực, hiệu quả, đúng số lượng theo quy định. Công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác... được thực hiện theo đúng quy định của Đảng và của pháp luật; không có trường hợp sai phạm về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình.

Hiện nay, số lượng công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc còn thiếu so với quy định, cụ thể: Cơ quan hành chính: Có 11 đơn vị, trong đó: 11 cấp trưởng, 14 cấp phó; Đơn vị sự nghiệp có: Có 35 đơn vị, trong đó: 31 cấp trưởng, 49 cấp phó (thiếu 04 cấp trưởng, 13 cấp phó). Do đó, không có trường hợp công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện giải quyết chế độ, chính sách do dôi dư.

c) Việc nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia và Văn bản số 704/UBND-KTTH ngày 10/03/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên rà soát nhu cầu về biên chế và nhu cầu tuyển dụng lao động của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm việc tuyển dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng và không lãng phí lao động. Thực hiện tốt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; việc đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt; không cử đi đào tạo, bồi dưỡng tràn lan, gây lãng phí thời gian và ngân sách Nhà nước.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn huyện Đắk Tô

a) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất:

- **Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai:** năm 2025, đã hoàn thành công tác lập Lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu (năm 2025) của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đắk Tô và được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 159/QĐ -UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; làm cơ sở để triển khai việc thu hồi, chuyển mục đích, giao đất, cho thuê đất... trên địa bàn huyện theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013. Sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thông qua và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện đã tiến hành công khai và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với

UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Nâng cao trách nhiệm các cấp, các ngành, các địa phương trong việc thực hiện quy hoạch, tổ chức đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất: Triển khai thực hiện và hoàn thành công tác thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn huyện theo đúng quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh. Hoàn thành công tác Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô (Cấp huyện và cấp xã) đảm bảo theo quy định, đã bàn giao sản phẩm Kiểm kê về Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum.

- Về giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất: Trong 6 tháng đầu năm 2025, không có trường hợp giao đất có thu tiền không thông qua đấu giá QSD đất.

- Kết quả cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND huyện cấp 45 giấy chứng nhận QSD đất cho 40 hộ dân/47 thửa đất, với diện tích là 262.918 m².

- Chuyển mục đích sử dụng đất: Trong 6 tháng đầu năm 2025 UBND huyện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 107 trường hợp với diện tích 21.719,9 m².

- Cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm: Trong 6 tháng đầu năm 2025, không có trường hợp thuê đất.

- Công tác thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện: Trong 6 tháng đầu năm 2025, chưa có Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng được phê duyệt.

- Công tác giới thiệu đất: UBND huyện đã giới thiệu địa điểm xây dựng cho 04 công trình với tổng diện tích 9.916,16 m².

- Kết quả xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai: Trong 6 tháng đầu năm 2025, đã phát hiện và xử lý vi phạm đối với 01 hành vi chiếm đất do Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ, huyện Đắk Tô quản lý để sử dụng vào mục đích làm mặt bằng sân công nghiệp (bến bãi tập kết đá), mức xử phạt 95.202.852 đồng.

b) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước

Trên địa bàn huyện hiện nay chưa có quy hoạch chung cho việc sử dụng tài nguyên nước. Đa số, việc khai thác nước dựa vào nhu cầu sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt ở từng địa phương, từng khu vực hay cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Đối với các công trình khai thác phục vụ cấp nước sinh hoạt cộng đồng dân cư, cấp nước sản xuất nông nghiệp, cấp nước phục vụ thủy lợi, sản xuất kinh doanh: Hiện nay, số lượng công trình khai thác nước mặt, nước dưới đất đã được

quy hoạch là 30 công trình. Trong đó, đã có 14 công trình được cấp phép khai thác và đang sử dụng đúng mục đích (*Các công trình khai thác nước đã quy hoạch là 32 công trình: 27 công trình khai thác nước mặt, 05 công trình khai thác nước ngầm. Các công trình khai thác nước đã được cấp phép là 14 công trình: 13 công trình khai thác nước mặt, 01 công trình khai thác nước ngầm.*)

- Đối với các hộ dân cư khu vực không có công trình cấp nước: Người dân đảm bảo việc cấp nước sinh hoạt, sản xuất bằng cách sử dụng giếng nước đào, khoan của hộ gia đình.

c) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản

Trên địa bàn huyện Đắk Tô hiện có 25 điểm nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh (*Quy hoạch: cát: 12 điểm; đá xây dựng: 06 điểm; đất làm VLXD thông thường: 04 điểm; sét gạch ngói: 01 điểm; vàng: 02 điểm*). Tính đến nay, trên địa bàn huyện có 15 điểm mỏ được cấp giấy phép khai thác khoáng sản (*Cấp phép: 02 Giấy phép khai thác khoáng sản đá cho 02 tổ chức; 02 Giấy phép khai thác khoáng sản cát cho 02 tổ chức, cá nhân*).

Để đảm bảo việc quản lý tài nguyên khoáng sản, tránh thất thoát nguồn tài nguyên, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan đơn vị có liên quan chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức các đợt kiểm tra, truy quét các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Đồng thời, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về khoáng sản đến các tầng lớp nhân dân; thực hiện tốt công tác tuần tra địa bàn, huy động lực lượng xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và cảnh quan môi trường, đảm bảo an ninh trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, không phát hiện hành vi khai thác khoáng sản trái phép nào xảy ra trên địa bàn.

d) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng

Thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng: Ngay từ đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo trong công tác QLBRV&PCCCR, yêu cầu các ngành chức năng, các đơn vị chủ rừng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động thực hiện tốt các biện pháp BVR, PCCCR trên địa bàn, lâm phần được giao quản lý, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do phá rừng, cháy rừng gây ra. Hiện tại trên địa bàn huyện không còn điểm nóng về vi phạm Luật Lâm nghiệp.

III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, XỬ LÝ VI PHẠM TRONG THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Ngay từ đầu đã chỉ đạo Thanh tra huyện lập và ban hành kế hoạch tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn lãng phí trong công tác sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Đồng thời xử lý kịp thời những

sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

- Huyện đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP và các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về THTK, CLP gắn việc THTK, CLP với việc học tập tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thi hành công vụ.

- Chú trọng thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trong công tác quản lý điều hành quản lý ngân sách nhà nước.

- Mỗi đơn vị đều xác định nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, địa phương. Triển khai phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã tăng cường chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai phạm trong thi công, xây dựng công trình; Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Việc tự tổ chức thực hiện, kiểm tra, báo cáo có nội dung chưa cao, chưa đầy đủ các tiêu chí theo đề cương đề ra, việc THTK, CLP là góp phần thiết thực nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhưng một số đơn vị chưa được người đứng đầu quan tâm đúng mức.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện Đắk Tô về tình hình, kết quả thực hiện chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VP-VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Hoàng Nam

